

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG

Số: HD-001/2026

Hôm nay, ngày .../.../....., tại Đà Nẵng, các bên gồm:

BÊN A (BÊN ĐẶT GIA CÔNG) TÊN BÊN A (CÔNG TY HOẶC CÁ NHÂN)

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

BÊN B (BÊN NHẬN GIA CÔNG) TÊN BÊN B (CÔNG TY HOẶC CÁ NHÂN)

Mã số thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng gia công với các điều khoản sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A đặt và Bên B nhận gia công sản phẩm sau: Tên sản phẩm, mã hàng, quy cách; danh mục dài thì ghi là theo phụ lục

Số lượng đặt gia công: 1000 cái, bộ, kg.

Quy cách, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức tiêu hao nguyên liệu và bản vẽ chi tiết được lập thành phụ lục ký kèm hợp đồng này và là một phần không tách rời của hợp đồng.

1.1. Địa điểm gia công: Ghi địa chỉ xưởng cụ thể. Bên B thông báo cho Bên A trước khi chuyển việc gia công sang địa điểm khác.

1.2. Bên B trực tiếp thực hiện việc gia công, không chuyển giao toàn bộ hoặc một phần công việc cho bên thứ ba.

Điều 2. Nguyên vật liệu

2.1. Bên A cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu chính và vật tư phụ theo định mức ghi tại phụ lục. Hai bên lập biên bản giao nhận ghi rõ chủng loại, số lượng và chất lượng nguyên liệu mỗi lần giao.

2.2. Nguyên vật liệu do Bên A cung cấp và sản phẩm làm ra từ nguyên liệu đó thuộc quyền sở hữu của Bên A trong suốt quá trình gia công.

2.3. Bên B bảo quản nguyên vật liệu và thành phẩm của Bên A với sự cẩn trọng như đối với tài sản của chính mình, để riêng và có thể nhận biết được, không dùng vào mục đích khác.

2.4. Bên B không được bán, cho mượn, thế chấp, cầm cố hoặc dùng nguyên vật liệu, thành phẩm của Bên A để bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào.

2.5. Bên B chịu trách nhiệm bồi thường khi nguyên vật liệu hoặc thành phẩm của Bên A bị mất mát, hư hỏng do lỗi bảo quản hoặc lỗi trong quá trình gia công.

Điều 3. Định mức và hao hụt

3.1. Định mức tiêu hao nguyên liệu cho một đơn vị sản phẩm được ghi tại phụ lục kỹ thuật.

3.2. Tỷ lệ hao hụt được chấp nhận là 3% trên tổng nguyên liệu Bên B nhận. Phần hao hụt trong tỷ lệ này Bên A chịu.

3.3. Phần nguyên liệu sử dụng vượt định mức và vượt tỷ lệ hao hụt, Bên B bù lại bằng nguyên liệu cùng chủng loại và chất lượng.

3.4. Nguyên liệu còn dư sau khi hoàn thành số lượng đặt gia công thuộc về Bên A và được trả lại cùng lô thành phẩm cuối cùng.

3.5. Phế liệu phát sinh trong quá trình gia công thuộc về Bên A và được Bên B trả lại theo từng đợt.

Điều 4. Chất lượng và kiểm tra

Sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật ghi tại phụ lục.

4.1. Hai bên xác nhận một mẫu đối chứng, niêm phong và mỗi bên giữ một mẫu có chữ ký trên tem niêm phong. Mẫu đối chứng là căn cứ khi hai bên không thống nhất về

việc sản phẩm có đạt hay không.

4.2. Bên A kiểm tra xác suất theo tỷ lệ và phương pháp lấy mẫu ghi tại phụ lục. Kết quả kiểm mẫu được áp dụng cho cả lô.

Tỷ lệ sản phẩm lỗi được chấp nhận là 2% trên mỗi lô. Phần lỗi trong tỷ lệ này Bên A chấp nhận và không trừ tiền công.

4.3. Phần lỗi vượt tỷ lệ cho phép, Bên B làm lại bằng nguyên liệu của mình trong thời hạn hai bên thống nhất.

Khi hai bên không thống nhất về kết quả kiểm tra, mỗi bên có quyền mời tổ chức giám định độc lập. Bên có kết luận bất lợi chịu chi phí giám định.

Điều 5. Thời hạn và giao nhận

Bên B hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận đủ nguyên vật liệu và tài liệu kỹ thuật.

Việc giao nhận nguyên liệu và thành phẩm được lập thành biên bản ghi rõ số lượng, chủng loại và tình trạng.

5.1. Chi phí vận chuyển nguyên liệu và thành phẩm do Bên A chịu.

Bên B thông báo cho Bên A ngay khi phát hiện nguyên liệu không đạt chất lượng hoặc tài liệu kỹ thuật không rõ, và tạm dừng phần việc liên quan cho tới khi được hướng dẫn.

Điều 6. Tiền công và thanh toán

6.1. Đơn giá gia công là 0 mỗi cái, bộ, kg, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Tiền công được tính trên số lượng sản phẩm đạt yêu cầu mà Bên A đã nhận.

6.2. Bên A thanh toán phần còn lại trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận hàng và hai bên ký biên bản nghiệm thu từng lô.

6.3. Trường hợp chậm thanh toán, mức lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận và ghi tại đây: Nếu không thỏa thuận thì áp dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Khuôn mẫu, bản vẽ và bảo mật

7.1. Khuôn, bản vẽ, mẫu mã và tài liệu kỹ thuật do Bên A cung cấp thuộc quyền sở hữu của Bên A, kể cả khi được đặt tại xưởng của Bên B. Bên B trả lại đầy đủ khi hợp

đồng kết thúc.

Bên B không sử dụng bản vẽ, mẫu mã, công thức và tài liệu kỹ thuật của Bên A để sản xuất cho bên thứ ba, kể cả sau khi hợp đồng chấm dứt.

Sản phẩm sản xuất vượt số lượng Bên A đặt, cũng như sản phẩm lỗi bị loại, không được bán hoặc đưa ra thị trường. Bên B giao lại cho Bên A hoặc tiêu hủy có lập biên bản theo yêu cầu của Bên A.

Hai bên giữ bí mật thông tin kỹ thuật và thương mại của nhau biết được khi thực hiện hợp đồng. Nghĩa vụ này tiếp tục có hiệu lực sau khi hợp đồng chấm dứt.

Điều 8. Bảo hành

8.1. Bên B bảo hành lỗi gia công trong 6 tháng kể từ ngày bàn giao từng lô sản phẩm.

Bảo hành áp dụng cho lỗi do quá trình gia công, không áp dụng cho lỗi do chất lượng nguyên liệu khi nguyên liệu do Bên A cung cấp, hoặc do thiết kế của Bên A.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ hai bên

Bên A cung cấp đầy đủ, kịp thời nguyên liệu, tài liệu kỹ thuật và giải đáp vướng mắc kỹ thuật trong quá trình gia công.

Bên A được kiểm tra tiến độ và chất lượng tại xưởng của Bên B sau khi thông báo trước, trong giờ làm việc và không gây gián đoạn sản xuất.

Bên B thực hiện đúng quy trình, bảo đảm an toàn lao động và tuân thủ quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất của mình.

Bên B báo cáo tiến độ theo kỳ hai bên thống nhất và thông báo sớm khi có nguy cơ chậm tiến độ.

Điều 10. Điều khoản chung

Hợp đồng và các phụ lục kèm theo là toàn bộ thỏa thuận giữa hai bên, thay thế mọi trao đổi trước đó về cùng nội dung.

Nếu một điều khoản bị coi là vô hiệu, các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành hai bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một bản.

Mọi sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền của hai bên.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)
TÊN BÊN A (CÔNG TY HOẶC CÁ NHÂN)	TÊN BÊN B (CÔNG TY HOẶC CÁ NHÂN)

Mẫu hợp đồng tham khảo do PCTech tạo. Định mức tiêu hao và tỷ lệ lỗi khác nhau theo từng ngành và từng mã hàng; hãy lập phụ lục kỹ thuật theo sản phẩm thật.